

Số: 7/TB-TTYT

U Minh Thượng, ngày 28 tháng 01 năm 2019

THÔNG BÁO
(Về việc thu tiền dịch vụ vận chuyển bệnh nhân)

Căn vào tờ trình số 47/TTr-TTYT ngày 26 tháng 09 năm 2014 về việc xin thẩm định số Km xe cứu thương, mức thu cước phí vận chuyển người bệnh và tiêu hao nhiên liệu bằng xe cơ quan được UBND huyện và phòng Tài chính – Kế hoạch huyện U Minh Thượng duyệt.

Căn cứ giá xăng thực tế đến ngày 25 tháng 1 năm 2019 của Thủ tướng Chính Phủ.

Nay Trung tâm Y tế huyện U Minh Thượng xây dựng giá thu tiền dịch vụ vận chuyển bệnh nhân thu phí cụ thể như sau:

1/. Tuyến chuyển bệnh từ TTYT U Minh Thượng đến Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Kiên Giang lượt đi và lượt về (120km).

*** Đối với xe cứu thương BS: 68C – 0821.**

- Xăng (Đi + về) = $(30 \text{ lít} \times 18.150)$	= 544.500 đ
- Nhớt (Đi + về) = $(110 \times 0.004 \times 95.000)$	= 41.800 đ
- Khấu hao xe 110 km x 1.000 đ	= 110.000 đ
- Lưu trú 02 người x 100.000 đ/người/chuyến	= 200.000 đ
Tổng cộng:	896.300 đ

- Thống nhất thu tiền vận chuyển là: **896.300 đồng.**
- Bằng chữ: (Tám trăm chín mươi sáu ngàn ba trăm đồng)

*** Đối với xe cứu thương BS: 68C – 1049.**

- Xăng (Đi + về) = $(25 \text{ lít} \times 18.150)$	= 453.750 đ
- Nhớt 110km (Đi + về) = $(110 \times 0.004 \times 95.000)$	= 41.800 đ
- Khấu hao xe 110 km x 1.000 đ	= 110.000 đ
- Lưu trú 02 người x 100.000 đ/người/chuyến	= 200.000 đ
Tổng cộng:	805.550 đ

- Thống nhất thu tiền vận chuyển là: **805.550 đ.**
- Bằng chữ: (Tám trăm lẻ năm ngàn năm trăm năm chục đồng)

2/. Tuyến đưa rước bệnh nhân các Trạm Y tế xã trong huyện U Minh Thượng.

2.1 Trạm Y tế xã Thạnh Yên thu (đi + về 16km): 162.000 đồng

- Tiền xăng: 100.000 đồng
- Tiền phụ cấp tài xế + điều dưỡng: 40.000 đồng/2 người
- Tiền nhớt $(16 \text{ km} \times 0.004 \times 95.000) = 6.080$ đồng
- Khấu hao xe $(16 \text{ km} \times 1.000) = 16.000$ đồng

2.2 Trạm Y tế xã Thạnh Yên A thu (đi + về 22km): 210.000 đồng

- Tiền xăng: 140.000 đồng
- Tiền phụ cấp tài xế + điều dưỡng: 40.000 đồng/2 người
- Tiền nhớt ($22\text{km} \times 0.004 \times 95.000$) = 8.360 đồng
- Khấu hao xe ($22\text{km} \times 1.000$) = 22.000 đồng

2.3 Trạm Y tế xã Vĩnh Hòa thu (đi + về 32km): 294.000 đồng

- Tiền xăng: 190.000 đồng
- Tiền phụ cấp tài xế + điều dưỡng: 60.000 đồng/2 người
- Tiền nhớt ($32\text{km} \times 0.004 \times 95.000$) = 12.160 đồng
- Khấu hao xe ($32\text{km} \times 1.000$) = 32.000 đồng

2.4 Trạm Y tế xã Hòa Chánh thu (đi + về 44km): 371.000 đồng

- Tiền xăng: 250.000 đồng
- Tiền phụ cấp tài xế + điều dưỡng: 60.000 đồng/2 người
- Tiền nhớt ($44\text{km} \times 0.004 \times 95.000$) = 16.720 đồng
- Khấu hao xe ($44\text{km} \times 1.000$) = 44.000 đồng

2.5 Trạm Y tế xã An Minh Bắc (đi + về 36km): 310.000 đồng

- Tiền xăng: 200.000 đồng
- Tiền phụ cấp tài xế + điều dưỡng: 60.000 đồng/2 người
- Tiền nhớt ($36\text{km} \times 0.004 \times 95.000$) = 13.680 đồng
- Khấu hao xe ($36\text{km} \times 1.000$) = 36.000 đồng

2.6 Trạm Y tế xã Minh Thuận thu (đi + về 32km): 294.000 đồng (thu giống như Trạm Y tế xã Vĩnh Hòa)

3/. Chuyển bệnh nhân dịch vụ từ TTYT huyện U Minh Thượng đến huyện Vĩnh Thuận, An Biên mức thu tiền (đi + về 55km): 456.000 đồng

- Thu tiền xăng: 300.000 đồng
- Tiền nhớt ($55\text{km} \times 0.004 \times 95.000$) = 20.900 đồng
- Tiền khấu hao xe ($55\text{km} \times 1.000$) = 55.000 đồng
- Tiền phụ cấp tài xế + điều dưỡng: 80.000 đồng/2 người

Ghi chú: Nếu giá xăng thay đổi thì mức thu tiền chuyển bệnh sẽ thay đổi theo cho phù hợp.

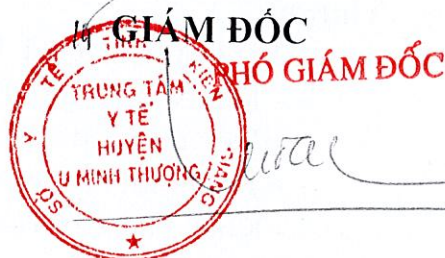
Đề nghị tổ thu viện phí và các Trạm Y tế xã thu đúng theo nội dung thông báo này. Các tài xế không được trực tiếp thu tiền của bệnh nhân nếu phát hiện tùy theo mức độ mà xử lý theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc, khó khăn phản ánh về Phòng Tài chính – Kế toán để xin ý kiến Giám đốc chỉ đạo kịp thời.

Những thông báo có liên quan đến thu tiền dịch vụ chuyển bệnh trước đây được bãi bỏ.

Nơi nhận:

- BGĐ để chỉ đạo;
- Các phòng, khoa;
- Tổ thu viện phí, tài xế;
- Các trạm y tế xã;
- Lưu VT.



Phan Phượng Hoàng